

Đánbà

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGAY THỨ SAU

NAM THỨ 6 = SỐ 252 = RA NGÀY 28 JUILLET 1944

Toà - Soan và Tri - Su 76, Rue Wiéle Hanoi - Tél. 479

MOI SỐ 0\$35
CHÍNH - PHU
GẤP ĐÓI

THU - TỬ VÀ NGÂN -
HIẾU XIN GỬI VỀ
La DIRECTRICE du
TUẦN BÁO
ĐÁN - BÀ
76 Wiéle - Hanoi



BA NĂM hay MỘT NĂM?

xem

trong số này :

BA NĂM HAY MỘT NĂM

BA T. G.

Khảo cún

Dân quê Ấn - độ
phải làm nô lệ cho
công nợ.

ÔNG HÀN MAUROIS
ĐỐI VỚI ÁI-TÌNH CỦA
THANH-NIÊN

Adré Maurois

THƠ

- 1) Trên đỉnh Thiên thai
- 2) Tỉnh mộng.

Chuyện Rêleng, Nước
trung Nguyên, Gia-phách
Trà lời Đẹp, Thư Tín.

CÁCH đây ít lâu ở báo Tin-Mới ông Việt-Thường có hồ hạo nên* cải cách cái tục lệ bắt dân bà góa phải để tang chồng trong ba năm, ý ông muốn rút ngắn hơn cái thời hạn để tang chồng.

Vấn-đề để tang chỉ là vấn đề hình thức song rất quan hệ đến phong tục nước nhà, sự cải cách sẽ có ảnh hưởng chẳng nhỏ đối với gia đình và xã hội nên tôi muốn góp thêm vài ý kiến,

Nếu ta chỉ muốn bênh vực riêng người dân bà góa thì cái tục lệ bắt họ phải để tang chồng trong ba năm mới được tái giá, có lẽ là bất công như ông V. T. đã nhận thấy, bất công ở chỗ chênh lệch dân ông chỉ chờ vợ có một năm mà người dân bà phải để tang chồng những ba năm. Bất công đối những trường hợp người sùng-phụ chưa có con mà cứ phải kéo dài những ngày vô vị để trọn cái thời hạn ba năm tang chồng mới được tái giá.

Nhưng xét kỹ về tang chồng, nếu ta chỉ nghĩ đến tình cảnh đáng thương của người quả-phụ, lo giải phóng cho người ta được sớm tái giá mà ta lại không nghĩ gì đến những đứa trẻ mồ-côi vừa mất bố được một năm (nếu rút tang chồng xuống một năm) đã vội mất luôn cả mẹ thì thật là một sự khuyết điểm rất lớn.

(Xem tiếp trang 5)

HỎI. Yêu nhau rất thâm thiết đã hai năm. Bây giờ người con trai bị gia đình bắt ép lấy người khác, vì gia đình người trai ở xa nên người con gái không hay biết gì về chuyện người yêu mình sắp phải phụ mĩ. Hỏi người con trai có nên cưỡng lại gia đình lấy cho được người yêu? Nếu phải lấy người khác hỏi có nên nói thật cho người yêu biết không? Nói thật thì sợ làm cho người yêu đau lòng.

V. T.

TRẢ LỜI.— Ông có biết thế nào là một người thanh niên quân tử không? Đó là một người đã hứa thì giữ lời, không lừa dối ai bao giờ, nhất là không lừa dối một thiếu nữ đã tin mình, trao cho mình cả trái tim thành thật của người ta. Cứ chỉ xứng đáng nhất của ông bây giờ là phải cưỡng gia đình song cưỡng một cách khôn khéo để cho mọi tình được vẹn mà đôi với gia đình không đến nỗi có sự xung khắc. Tôi tưởng ở một người con trai cái việc tình hiếu ấy dễ vẹn lắm. Trừ phi lòng ông đã thấy chán người cũ muốn nhân dịp này, âu duyên mới thì không. k... Nếu quá thế, nghĩa là nếu ông định lấy vợ, thì ông nên nói thật với người yêu cũ, hoặc ông cứ im lìm xa lánh không thư từ, không gặp gỡ nữa, tất người kia sẽ tự hiểu. Nói lại, ông lừa dối lần này còn để tiện gặp mấy mươi sự phụ bạc trước và còn làm cho ông đáng bị đối với người vợ sau này của ông: khuyên ông chớ làm như hạng đàn ông tham lam muốn có vợ, lại muốn có thêm một người yêu, sự giá trị dù che đây khéo léo đến

CHUYỆN RIÊNG

đâu rồi cũng có một lúc vỡ lở ra. Khi đó mặt mũi ông sẽ ra sao? nếu ông còn liêm sỉ!

HỎI.— Tôi mĩ công việc buôn bán đi đây đi đó luôn, không quản nhọc nhằn vất vả, cố gầy cho gia đình một căn bản vững vàng. Không ngờ chồng tôi đã nhận dịp tôi vắng nhà luôn, giao du với một người đàn bà khác và người này đã sinh được một con. Tôi chán ngán quá, bây giờ không biết làm ăn buôn bán gì nữa. Bì xem đàn ông họ tệ bạc thế đây, phải đâu chỉ có những người vợ loang toang hư hỏng mới đáng kiếp bị chồng phụ bạc. S. T.

TRẢ LỜI.— Ai bảo bà rằng những người vợ loang toang hư hỏng hay bị chồng phụ bạc? Sự thực trái hẳn lại, chính những người vợ loang toang thường gặp những ông chồng chí thú. Cũng đi một con thuyền gặp cơn sóng gió, một người đã lười không chèo, thuyền đắm thì đắm, không cần, tất người kia phải gia

công, chèo khỏe hơn lên để qua cơn sóng gió.

Những ông chồng gặp những bà vợ loang toang hóa thành những người chèo thuyền giỏi là vì thế. Song nói thế không phải khuyên chị em cứ loang toang đi là gặp chồng tốt đấy.

Tôi thuật những trường hợp ấy ra để làm một sự đối chiếu, để ta nhận đó thấy rằng sự đắm đuối thào vát của người đàn bà không hẳn đủ gây được hạnh phúc cho người đàn ông. Câu chuyện bất hạnh trong gia đình bà thực là một chứng cứ hiển nhiên cho câu kết thúc đó.

Tại sao ông phụ bì? Chính vì bà đắm đuối quá, thào vát quá đấy. Bà thường vắng nhà luôn, ông không được hưởng những sự săn sóc ân cần, những bữa cơm vui vẻ, lòng đàn ông như con chim thê là dễ sa lạc nơi khác... Bà hãy khóc cho sự bất hạnh của bà song bà hãy thử nhận thấm rằng sự bất hạnh ấy bà đã gây nên một phần lớn!

Có LỮ VĂN.— Không viết thư cho H. mà cũng đừng viết cho C. Hãy giữ tâm lòng cho bình thản. Khi nào phải duyên số, tự khắc mỗi chân tình sẽ tìm đến.

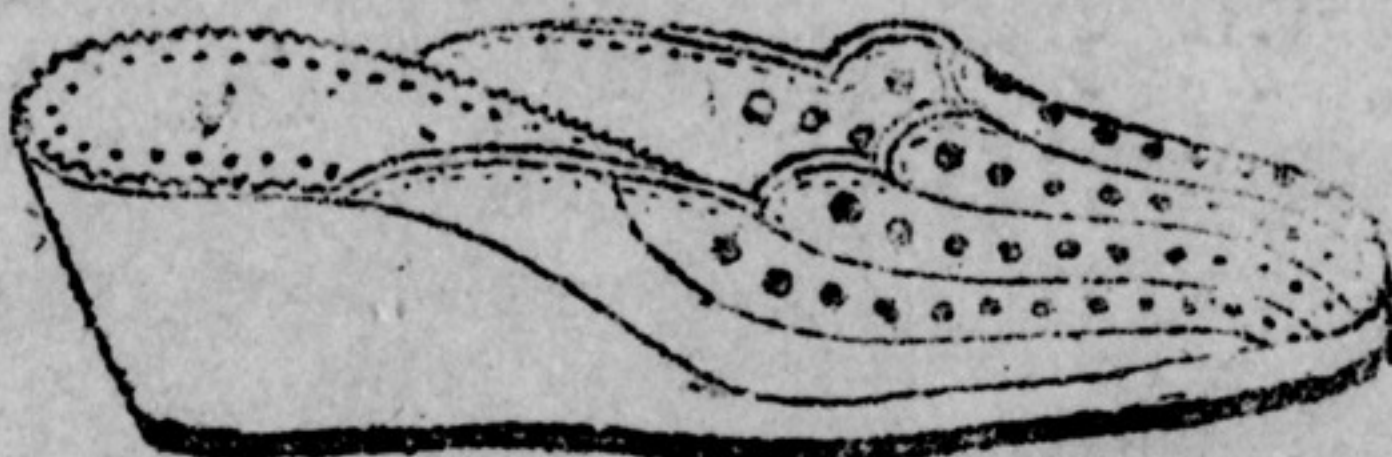
Có C. HOÀNG.— Nhà con gái là một nhà lễ giáo thế tất phải có lời của chú bác người trai đó mới nhận lời được. Mà dù khi đi nói không có chú bác nữa thì khi cưới cũng phải có.

Cô khuyên người trai nếu đã chắc dang gái vẫn có lòng thương mến mình thì hãy tìm trong chỗ quen thuộc người gái, một người tuổi tác đánh tiếng cho mình. Bằng lòng, sẽ viết thư nói với chú bác mình về xin cưới. **THU LINH**

Quê-Lâm

N° 6, Rue de la Lague
PHỐ CHÁ CÁI HANOI

Là một hiệu giày phụ nữ được nhiều tín nhiệm của quý bà, quý cô, vì kiểu đẹp và tốt nhất không đâu sánh kịp.



Bản hiệu mới chế ra nhiều kiểu Sandales mùa nực để đi xe đạp rất bền và nhẹ giá tính 0000 phải chăng 000

Người ta có thể nói phần nhiều dân Ấn-độ «đẻ ra đã có nợ, rồi có nợ suốt đời, đến khi chết lại để nợ cho con». Tình hình ấy không phải một tình hình mới; từ lâu người ta đã coi cái gánh nợ của nông dân ở Ấn-độ như một vấn-đề trong số những vấn-đề kinh tế quan trọng nhất; nhưng vì khủng hoảng, nên vấn-đề ấy lại hóa khó khăn hơn và ở vài miền, tình hình rất nguy ngập.

Cái nguyên nhân chính của sự nợ nần ấy là sự cồng kềnh của nông dân; trình độ sinh hoạt của những người này rất thấp, họ phải bỏ búa mới đủ ăn, nên chỉ mất một mùa hay phải tiêu một việc gì không cần lắm, cũng đủ làm cho số tiền dành dụm rất ít của họ khánh tận và buộc họ phải đi vay để có tiền cấy cây sòng qua ngày với gia-đình.

Tình hình ấy cũng do ở ruộng của họ ít và hoa lợi hằng năm không ra gì. Theo sự điều tra năm 1931, dân số Ấn-độ là 352,857,778 người; trong số này 234,800,000 người chuyên về nghề nông. Năm 1931-1932, diện tích trồng trọt là 223,8 triệu acres (1), như vậy trung bình mỗi người nông dân có vào khoảng 1 acre, hay một gia-đình có 4,

KHẢO XÉT

DÂN QUÊ ẤN-ĐỘ phải lam nô-lê cho công nợ!

5 acres. Trong khoảng 10 năm, từ 1921 đến 1931, diện-tích trồng trọt chỉ tăng có từ 224,9 triệu đến 228,8 triệu acres, nghĩa là chưa tăng được 2 phần 100, còn số dân đã tăng từ 319 triệu đến 353 triệu, tức là đã tăng lên quá 10 phần 100. «Số sinh đã không giảm...Mỗi năm chẳng khác nào như Ấn-độ có thêm một thành phố có 23,500 nhân dân. Mỗi năm số sinh là

THỐNG-CHẾ Pétain NÓI:

Tiền Công-nghệ là một sức mạnh của nước Pháp, nên Bản-chức cho sự giữ gìn, mở mang và chấn-hưng công-nghệ là một điều tối cần. Kể ra nước Pháp là một nước cày cấy - nông. Vậy nên thợ thuyền có mang tài chí ra giúp dân quê ở hân khắp các nơi, thì các thôn quê mới = PHỤC - HUNG ĐƯỢC =

8.500,000 » Ủy ban canh nông do chính-phủ nước Anh cử ra đã kết luận trong năm 1927-1928 rằng «về trình độ sinh hoạt của hạng bình dân ở Ấn-độ, không thể nào làm cho khá được lâu dài, nếu sức mua của nông dân vừa tăng thì dân số cũng lại tăng theo».

Sau nữa, theo những biểu thông kê hiện nay người ta có, số hoa lợi trong mỗi acre, về những thứ quan-trọng, như gạo và lúa mì, vẫn đứng không tăng trong 20 năm nay, còn về các thứ cây khác, như bông, chỉ tăng một ít thôi.

Nhưng nếu cái nguyên nhân công nợ của dân quê Ấn-độ chính, như ở sự cồng kềnh của họ, thì sự nguy ngập ngay nay do ở những khoản «chi tiêu vô ích» nhiều hơn cả, nghĩa là những khoản chi tiêu để mong những kết quả khác không phải những kết quả về sự trồng trọt

Cái gánh nợ mà dân Ấn-độ không bao giờ có hi vọng trả, đi được những ảnh hưởng một cách tai hại đến sự sinh hoạt của họ về cả phương diện kinh tế lẫn phương diện xã hội. Không một việc gì có thể làm cho ngừng người nặng-nợ -- số những người này rất đông --- khước trương được

(Xem tiếp trang 10)

SẮP XUẤT BẢN:

CỎ DẠI

TẬP VĂN ĐẶC BẮC NHẤT CỦA Tô-Hoài

Còn một số ít: **Trên đường Nghệ-thuật** Văn-học bình-luận của Vũ ngọc Phan

In lần thứ hai, sửa lại rất kỹ và có thêm nhiều đoạn — Giá 3\$00

Con đường mới của thanh-niên CỦA VŨ-NGOC-PHAN (Hết)

NHÀ XUẤT-BẢN HÀ-NỘI — VŨ-GIA-TRANG Thái-Hà Ấp, HÀ-NỘI

ÔNG HÀN MAUROIS ĐỐI VỚI ÁI-TÌNH CỦA THANH-NIÊN

*Trong một bức thư viết cho vài bạn thanh-niên, ông
André Maurois ở Hàn-lâm viện Pháp có khuyên
họ những điều sau này và phương diện ái-tình.*

Hãy coi ái tình là một chuyện
nghiêm trang đừng dẫn chó
đùa coi là một chuyện
bi-đát. Đang tuổi thanh niên
các anh lấy sự nồng nức, sự
đỏm dáng sự độc ác của người
đàn bà làm ngạc nhiên sướng.

Các anh hãy nên tự nhủ
mình rằng những trạng thái
ấy trong bản tính của họ dù
có thực nữa, cũng chỉ là nồng
nổi ngoài một đó thôi. Quan
sát họ các anh nên nhớ lên
biến cả kia, mặt bề luôn luôn
thay đổi nhưng sẽ trở thành
người bạn chắc chắn nhất cho
kẻ nào thực tâm muốn tìm hiểu
nó.

Các anh có mà kiếm sau
những hàng lớp đàn bà phóng
túng tự do quá đáng, những
linh hồn cả thẹn, dục dề không
dám bộc lộ nết dịu dàng thuần
thục, và ngần ngại không dám
trao lòng tin cậy của mình

Khi đã tìm được người đàn
bà xứng đáng với anh rồi
trong lòng anh, anh nên tự
nguyện sẽ chung thủy với
người ta mãi mãi. Đừng bắt
chước Don-Juan, tôi rõ hẳn
ta lắm. Hẳn là một kẻ khôn
khô thắc mắc và hèn yếu
nhất trong nhân-loại.

**QUÝ BA!
QUÝ CÔ! MUỐN CÓ**

**Giày tốt, đẹp
bền và dễ đi,
không đau sánh kịp
xin mời lại hiện**

Quê-Hiên

36, Phố Hàng Bồ, 36

HANOI

SẼ ĐƯỢC NHƯ Ý

Các anh chớ nên chắt-
chường đổi thay; nên luyện
tập một tâm lòng chắc chắn
lúc nào cũng như lúc nào.
Tôi biết khi có điều thất ý
người ta muốn vứt bỏ cả đi
để làm lại một cuộc đời khác
với một người đàn bà khác
với những người bạn khác,
dưới một vòm trời khác.
Chớ tưởng rằng thay đổi thế
dễ dàng lắm. Có thể rằng ở
nhiều trường hợp nỗi đau
khó quí sức mình khiến sự
ra đi, thay đổi phải là cần
Nhưng thường ra đời với
nhiều người thì nên cò mà
xoay sở giải quyết bằng
những điều kiện vốn của mình
lại vẫn là hơn. Một số kiếp
sung sướng ấy là được già
đi và chết giữa những người
mình đã trưởng thành và đã
từng cùng chung lưng đấu cật
chiến đấu với đời.

André MAUROIS

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP MỌI NƠI :

**Vua Cột - mìn
và Chiến - Cự.**

== Afred

NOBEL

**Hay là người sáng
lập giải - thưởng
Hòa-Bình Quốc-Tế**

**== CỬA ==
DƯƠNG - VĂN-MÃN**

C. I. P. I. C. 72, Wielé HANOI

Ta hãy nhận xét những quả phụ xung quanh ta, ta sẽ thấy rằng những người đàn bà mới lấy chồng răm ba tháng hay một năm, chưa có con gái mà đã lâm vào cảnh góa bụa chỉ là một thiểu số còn đại đa số là những quả phụ từ ngoài 20 tuổi đến ngoài 30 tuổi, lấy chồng được răm ba năm hay năm bảy năm thì chồng chết. Những người quả phụ này ít ra cũng đã có một con, còn thường ra là 2, 3 con vì người đàn bà nước ta có tiếng là mắn đẻ. Ấy là không kể tính đến một số đông những bà góa từ 40 tuổi trở lên. Những bà góa này con nhiều, lại thêm vào trách nhiệm dạy dỗ con cũng không còn bó g bó hẹp như hồi ít tuổi, cái cảnh góa bụa của các bà này không đến nỗi quá đau khổ như những bà kia.

Một tục lệ đặt ra cốt để thi hành cho đại đa số, ta không thể bênh vực một thiểu số mà thay đổi được. Bây giờ ta hãy xét cái tang 3 năm đối với những người quả phụ mà đại đa số — như đã nói ở trên — đã có con, xem có nên xóa đổi hay không?

Trời phú cho đàn bà cái tình mẫu tử thiêng liêng. Người đàn bà vì thương con vô ngần mà hy sinh hết thấy hạnh phúc mình cho con cái, coi cái hạnh phúc của chúng hơn cả đời mình. Những bậc tiết phụ sở dĩ chịu đựng trong 2-3 mươi năm trời cái đời góa bụa chưa cay không phải hoàn toàn là để thờ chồng mà một phần lớn là vì con. Tôi dám cam rằng những bậc tiết phụ mà ta hằng kính phục, đã hưởng một cách xứng đáng bốn chữ «Tiết hạnh khá phong» trong cái thời kỳ góa bụa giải đãi đàng kia không khỏi có lần

B A N Ă M H A Y 1 N Ă M

(TIẾP THEO TRANG NHẤT)

nghĩ đến việc tái giá. Nhưng mỗi khi nghĩ đến, các bà đã thấy ngay một cái trở lực rất lớn là phải bỏ những đứa con yêu quý mà từ nay không được nhìn nhận nữa, mặt mình bỏ ngõ, lúc sang cái gia đình của người chồng mới. Giá thử đàn ông bây giờ lấy vợ phải làm rõ nhà vợ như người đàn bà về làm dâu nhà chồng, gặp cảnh góa bụa lúc lấy vợ khác cũng phải giao lại con lại cho nhà vợ trước rồi về làm rõ nhà vợ mới, không được nhìn nhận gì đến chúng nữa, thiết tưởng họ không khỏi nát óc phân vân. Lâm vào cái cảnh ngộ chưa chắc đàn ông đã đi lấy vợ khác một cách dễ dàng như vậy bao giờ được!

Ta thường được thấy những bà quả phụ khi chồng còn sống đòi dài với mình tàn nhẫn, không còn chút gì là

tình nghĩa, khi chồng chết đi càng ở vậy, thất vọng buộc bụng. Ta thấy những người đàn bà đó thì ít, còn người chồng tệ bạc kia, nhưng chính vì lòng thương con vô hạn nên không tái giá, ở lại hy sinh đời mình cho chúng nó.

Trên đây là nói những người góa đã có con khi chồng còn sống. Có người chồng chết đi mình mới có mang được ít lâu. Sự thương nhớ người chồng sẽ trút sang cho đứa con mới đẻ rồi, làm tình tình mãi từ tăng lên bội phần. Rồi sự bận rộn và quai quắn, săn sóc đứa bé nhi, lại thêm sức yêu say khi sinh nở, làm cho người đàn bà ít nghĩ đến tình dục. Những quả phụ này không phải vì cái tục lệ 3 năm nó bắt buộc ở lại nơi, con chính lòng mình cũng không muốn sớm đi lấy chồng khác.

Thật ra những người quả phụ — tôi nói đại đa số — không phản nản và cũng không quan tâm đến cái tục lệ ba năm tang chồng, thật lòng cũng không nóng tái giá vì cái tình mẫu tử nó ràng buộc, như vậy cái tang không 3 năm còn hợp với lòng người đàn bà góa chứ không phải là một luật lệ giam hãm tàn nhẫn như ta đã lầm tưởng. Tuy nhiên cũng có một số ít quả phụ lòng quá cứng cỏi, không thương con, muốn đi lấy chồng khác. Đối với hạng quả phụ này, tục lệ 3 năm tang chồng lại càng cần thiết lắm để bắt buộc họ làm tròn cái bổn phận của họ đối với những đứa con mà họ đẻ ra. Cái thời hạn 3 năm mới đủ cho những đứa trẻ qua cái thời kỳ trứng nước, khi ấy nếu có phải xa mẹ, chúng nó mới có thể tồn tại được.

(Xem tiếp trang 8)

TẤT CẢ HIỆU MAY
PHỤ-NỮ Ở HANOI.

= CHỈ CÓ HIỆU =

Lê - Tâm

30, AĐ ROUSSEAU 30

= (PHỐ LÒ ĐÚC) HANOI =

LA MAY ĐÚNG ĐẮN

KHÉO, VÀ ĐÁNG

ĐỂ TA TIN CẬY.

NU'ỐC trong NGUỒN

TRUẬN GIẢI của THU-THU

(Xem Đán-Bà từ số 225)

Phượng cô đầu sự ngr
ngác của mình, nhưng đầu
sao nổi con mắt soi bói của
bác sĩ Kha. Chàng cười:

— Thật tôi chưa hề gặp một
thiếu nữ nào có học mới như
cô mà lại chất phác như cô, cô
làm cho tôi tưởng tượng tới
một thời nữ nhi giầy đỏ
trong nhà tu rơ.

Phượng càng không hiểu đó
một câu khen ngợi hay là một
câu mai mỉa. Nước mắt
Phượng dần dần. Bác sĩ Kha
vội nghiêm mặt:

— Xin lỗi cô. Tôi không có
ý chế nhạo cô. Tôi khen ngợi
thực-tình. Cô đừng giận. Gồm
trong này ngọt quá, chúng ta
ra ngoài hiền một lát cho mát!

Kha nói rồi đứng lên,
Phượng cũng đứng lên theo.
Ngoài hiền quá có gió mát, dễ
chịu thật. Phượng thở nhẹ
nhàng và đi khoan thai từng
bước. Kha đi bên cạnh.
Phượng biết Kha vẫn nhìn
mình và Phượng thấy nhàm
nhối cả người, hình như cái
nhìn của Kha sắc nhọn như
một lưỡi dao và có hơi nóng
cháy của một ngọn lửa.

— Mới 21 tuổi đã học năm
thứ hai ban y-học, vậy là mới
18 tuổi cô đã đậu tú tài. Một
thông minh hiếm có, nhất là kẻ
trong đám đàn bà.

Phượng rùng mình. Cậu nói
đột nhiên thì thảo trong bóng
tối như tờ cáo ý nghĩ của bác
sĩ từ nãy vẫn tư tưởng liên
tiếp về Phượng. Nàng thốt
nhiên thấy sợ, một nỗi sợ
không đầu. Nàng vội nói to lên:

— Cái gì ông cũng th âm một
câu nhát là đôi với đàn bà.
Hình như về đàn bà ông có
một quan niệm không tốt
cho lắm.

Kha không trả lời. Phượng
liền mắt thấy anh chàng mỉm
cười, nụ cười có vẻ ngạo mạn
chê riếu làm cho Phượng tức
điên riếu, phát bấn:

— Ông không trả lời?...!

Nụ cười càng ngạo mạn,
đáng ghét hơn:

— Tôi biết trả lời thế nào
để khỏi phật lòng cô, một
thiếu nữ có học mới, trong
bọn phụ nữ đi tiên phong
trên con đường tiên bộ?

Phượng đứng dừng lại, như
bị ngộp. Thật vậy. Những
từng học mới, tiên-bộ, dù
không nói theo cái nghĩa
châm biếm, trào phúng đi nữa,
cũng làm cho Phượng khó
chịu vì nàng không hề bao
giờ nghĩ tới những vấn đề to
tát đó! Nàng toan biện bạch
với Kha, rồi nàng lại nghĩ
thăm.

— Bạn gặp trong một lúc,
can gì phải tranh biện cho
tồn công!

Nàng chỉ mỉm cười, không
đáp, thích trí sự yên lặng của
mình làm cho anh chàng cực
hứng vì không thấy cậu nói
riếu cợt có lẽu nghiêm chỉ!
Nhưng Kha đã lại bắt sang
chuyện khác và nói đột ngột:

— Tôi sẽ đến thăm cô luôn
có ạ. Cô có chí học như thế,
tôi tưởng tôi có thể giúp ích
cho cô được ít nhiều.

Phượng bẽn lẽn. Người
đầu đáng ghét lạ. Toàn nói
giọng kẻ cả, trịch thượng.

TRÊN ĐÌNH THIÊN - THAI

Thống reo như nước triều lên,
Rạt rào gió thổi, bỗng bành mây vàng
Trời xanh mòng biển man man...
Trông về trên giới mơ màng khói sương.
Nền thông thấp bóng tà dương,
Tương chừng soi ánh thiên đường đầu đây.

TÌNH MỘNG

Quý phi? Đâu rồi Dương - quý - Phi?
Nghê thường phảng phất nếp xiêm y.
Năm canh làng vắng hồn quỳên mộng.
Nghìn thừa mơ màng nhịp trúc ti.
Nắng ủ chiều tơ hoa là cánh,
Hương vờn khói biếc lệ tràn mi.
Trăng khuya ai thức niềm cô tịch?
Hận gửi mây ngàn bóng loạn ly

CÓ THYM
(Sống Ly Ly)

Phượng vừa định mở miệng
nói mấy câu từ chối phất thì
Kha lật đật đi vào, vừa đi vừa
ngoài có báo Phượng.

— Tôi quên mất phải đến giờ
về en permanence ở clinique
thay bác sỹ T. xin lỗi cô nhé
và sẽ gặp gỡ rất gần đây.

Thật là bất lịch sự đến
thê là cùng! Phượng đứng
bơ ngơ, và thậm tức mình
vì chưa kịp nói cho hẳn biết
Phượng không cần sự giúp
ích của hẳn. Đứng ngoài hiền
tôi nhìn vào trong phòng, thấy
Kha chào mọi người rồi đi
thẳng ra phía cửa trước,
Phượng càng hậm hực đến
nỗi Mỹ đến cạnh từ bao giờ
mà không biết:

— Phượng và anh chàng
đó nói chuyện gì thế?

Phượng lúng lúng:

— À nói sự học bên Pháp:
Phượng đáp mà luông
ngượng thắm câu hỏi bạn.

Người nhà lên báo có khách
và không nói danh hiệu
khách, Phượng đã có cảm
tưởng rằng người khách lạ
mặt hôm nay chính là Kha.
Nàng nhăn mặt:

Ồ lại cái anh chàng khó
chịu ấy! Mình tưởng hẳn
nói chơi không ngờ hẳn đến
thật! Rõ phiền!

Tuy nhiên Phượng vẫn
vội vã đứng lên, và trước
khi bước xuống thang nàng
liền mắt nhìn tâm gương trước
mặt rồi vội quay đi ngay, then
thăm cái cừ chi đóm đáng
(Xem tiếp trang 8)

GIA-CHANH

TIẾP THEO KỶ TRƯỚC

Đề dành đậu hột

(bằng sức nóng nhiều)

Đậu hột.

Muối.

Thuốc tiêu (bicarbonate de
soude).

Chai không.

Đậu già quá không tốt.
Thường đề dành đậu mới
có đầu mùa. Đậu hãy còn tươi.
Nếu đậu già phải trần nước
muối dưa sôi, có pha thuốc tiêu
để giữ màu xanh. Cứ 4 lít
nước thì cho một thìa đầy cà-
phê muối và một thìa đầy
thuốc tiêu. Ngâm lâu một chút
và dùng dây vung kín, e vàng
đậu. Song vớt ra xả vào nước
lạnh cho tươi lại, đoạn vớt ra
rá, để róc nước.

Nếu đậu non thì đóng chai,
đổ vào độ nửa ly nước có
trộn 10 gờ - ram muối và 10
gờ-ram đường cho một lít đậu
hột. Nếu là đậu già đã trần, chỉ
cho nửa ly nước muối không.
Nước ấy chừng 20 gờ - ram
muối trong một lít nước. Đậy
nút kỹ rồi đem đun cách thủy;
để sôi trong hai giờ. Nếu đựng
vào chai bé có thể để sôi ít hơn.

Đề dành dưa chuột

(bằng thuốc sát trùng:
muối và dấm)

Trộn thứ bé để ngâm dấm
như dưa món, còn thứ to,
muối như muối cá. Cũng lấy
thứ đậu đầu mùa. Quá chắc,
không dập thời và có màu
xanh.

Lấy bàn chải cho kỹ rồi lau
bằng khăn mềm cho sạch
bóng từng quả. Sếp vào liễn

sành. Cứ một lượt muối lại một
lượt dưa. Để đến ngày mai sẽ
có nước túa ra. Để nước ấy đi
như thế về sau ngâm vào dấm,
dấm mới không bị loãng ra.
Dấm có còn đủ sức chua thì
dưa mới không hỏng.

Vớt dưa ra rá cho róc nước,
rồi đem rửa nước lạnh có pha
chút dấm. Lại để khô và lau
bằng khăn cho sạch. Đoạn sếp
vào thau bằng thủy tinh và đổ
dấm đặc vào. Có thể thêm vào
thau: tỏi, ớt, hạt tiêu nguyên
hột. Đậy nút kỹ, để chỗ mát,
sau một tháng rưỡi sẽ lấy ra
dùng.

Muốn cho dưa giữ màu xanh,
người ta đun sôi dấm trong nồi
đồng trước khi đổ vào thau
dưa.

Đó là cách ngâm dấm. Còn
cách muối như muối cá thì
dưa chua tự nhiên, không cần
dấm như ta đã biết.

Dưa cũng phải rửa và chải
sạch sếp vào vại, cứ một lượt
dưa lại rắc vài năm muối và
rưới một ít nước lã. Gắn đậy
vai thì lấy ván và đá đè lên
trên. Sau độ mười ngày đã
dùng được.

Như đã nói ở những số
trước, nếu cho muối mặn quá
sẽ hỏng, vì như thế chất men
chua không thể sinh ra được.
Phải dùng thuốc sát - trùng
trong mực tương-đối tức là
hợp với sự cần dùng thôi.

HEI

Mme PHẠM V.-NGA

**Yêu dân nhưng
không nịnh dân**

3 NAM HAY 1 NĂM

(Tiếp theo trang 5)

Ta vẫn thường nói về tang chồng 3 năm, nhưng thật ra chỉ có 2 năm ba tháng mà thôi. Ông V. T. bản nên giám xướng làm một năm. Như vậy so với lệ cũ, một người quả phụ chỉ phải bán thêm 1 năm 3 tháng để nuôi con cho cứng cáp rồi có thể đi lấy chồng khác, sự hy sinh ấy tôi thiết tưởng không có gì là quá đáng. Hy sinh thêm 1 năm 3 tháng cho lũ con, để đứa bé nhất có hy vọng sống được, cho đứa chon không đến nỗi quá đau khổ vì cái chết của bố nó chưa quên đã vội phải lìa mẹ, khác nào như bị hai cái tang lớn trong một thời gian ngắn ngủi, nếu tang chồng rút xuống 1 năm sự hy sinh ấy chẳng phải là cái bổn phận tối cao của người mẹ đối với con hay sao? Sự hy sinh của người mẹ cho con, và nói rộng ra, của một người lớn cho một lũ trẻ, của một người khỏe cho những kẻ non nớt yếu đuối, của một người cho nhiều người thật không có gì là bất công mà trái lại nó còn hợp với lẽ nhân đạo là khác ! ! ! !

Song cái tục lệ ba năm tang chồng này tiên nhân đặt ra thực không có ý tỏ một sự áp chế đàn bà, trái lại tiên nhân đặt ra cái lệ ấy có cái dụng ý bảo hộ cho những đứa con côi được thêm lúc nào hay lúc ấy và tỏ rằng cái địa vị người đàn bà rất cần thiết cho gia đình trong cái lúc gia đình đã mất tay chống mũi chịu sào vậy.

Nhân ông Việt thường nêu ra cái cách tục lệ ba năm tang chồng mà tôi muốn góp thêm ý kiến. Thực ra tôi thấy rằng vấn đề này nêu ra không hợp thời và khi bản nên cái cách rút tang chồng cho người quả phụ được sớm đi tái giá, ta còn làm việc vô ý thức.

Lúc này tuy xừ ta, bọn đàn ông không phải đi chinh chiến như các nước khác, cái chết cầm chắc trong tay, để vợ góa lại, nhưng những vụ ném bom xuống các thành phố lớn trong xừ ta đã khiến sự sống của những người ở các nơi đó cũng bất trắc lắm. Mà những người ở nơi đó là ai? Đại đa số là những người đàn ông vì sinh kế của vợ con, phải dấn thân làm việc chôn hiem nghèo trong khi vợ và các con an toàn bình tĩnh ở nơi trú ẩn khác. Nhưng ông chồng ấy hẳn không được chút nào an ủi khi đọc ý kiến cái cách tục lệ về tang chồng của ông V. T. !

Bà T. G.

Mùa hè năm nay

HÃY ĐỌC

CHƠI HÈ

HÀC - AN - VĂN - CHUONG

Bài của :

Đào-Phi-Phụng, Tố-Liên,
Trịnh-Tiên, Ngọc-Trân,
Lê-Dịch-Ngân, Trần-
Thanh-Dịch, Tố-Trai,
Mộc-Lai, B. Đ. Ái-Mỹ.

Với một phụ-trưởng âm-nhạc
của M. L. trình bày mỹ thuật Giá 1\$80
Ở xa gửi thư cho: M. Bui-Dao
8, RUE COURBE - QU - NHON

NƯỚC TRONG NGUỒN

TIẾP THEO TRANG 7

dưới đi rất nhẹ bước, và đứng dừng lại chỗ khung cửa phòng khách, yên lặng nhìn Kha. Kha đứng ngẩn mặt vào tường, ngắm bức hình cả nhà Phương chụp của mình. Nhìn xuống nhà Bắc hình cũ từ lâu lắm, Phương trong ảnh mới chỉ là cô bé mười hai mười ba tuổi đứng chấp tay ngoan ngoãn bên cạnh mẹ. Bỗng Kha quay lại ngay vào chỗ Phương đứng ngắm Phương đi mà dăm.

Bị nhìn bắt chợt trong lúc mình đang nhìn sau lưng người ta, Phương cũng đỡ người lại thêm hai con mắt Kha soi bối quá, Phương trước còn chịu đựng được cái nhìn, sau nàng thấy run run như con nhái ở trước con rắn. Những cảm giác luân chuyển trong người Phương hình như Kha đều đoán được hết và đã đến lúc chàng tội nghiệp Phương không nỡ kéo dài mãi cuộc trên cọt nên Kha tươi cười hỏi:

— Kia cô! Tôi tới thăm cô và đem cô mượn mấy cuốn sách về khoa giải phẫu mà bên ta không có.

(Còn nữa)

Giới thiệu Sách

Chúng tôi vừa nhận được cuốn;

LES « INFLUENCES PSYCHIQUE » của ông L. Jean là cuốn sách nói về thời miên. Vậy xin cảm ơn và giới thiệu cùng bạn đọc.

TRẢ LỜI ĐẸP

Có HOÀNG-MAI. — 1) Tóc ấy dùng Lolion capillaire à base de Pilocarpine sẽ xanh-mướt lại. 2) Uống lá cây Y Diên và tập thể thao cho nhiều.

Có TRUNG Ô-môn. — Dùng Crème d'amande bôi vào da tay thì da sẽ trắng hơn. Gửi 15\$00 cả cước vui lòng mua dùm.

Có VÂN-LỮ. — 1) Coi câu trả lời có Bích ở dưới. 2) Vẫn nên dùng lait de concombre. 3) Về buổi tối dùng lait d'amande douce.

Bà DƯ. — Bà vừa dùng dựa chuỗi sanh vừa dùng lait antibourbouille xem sao? Nếu không khỏi nên lên ngay Hanoi chữa thì hơn.

Bà KHUÔNG. — 1) Ngay bây giờ bà nên dùng Lanoline nhẹ tay bôi vào da bụng, cứ hai ngày 1 lần, bôi cả vào ngực nữa. Ở hai đầu vú thì dùng Glycérine hòa với alcool mà bôi. Sau khi sanh cháu rồi, nên bụng cho nhiều và sau 4 tháng tập thể thao cho bụng thon lại, như thế bà vẫn giữ được vẻ đẹp xưa. Đã gửi lait d'amande douce.

Có HÀ. — Tại có cạo lông mặt nên lỗ chân lông càng to. Nên dùng lotion astringente.

Có AN-NINH. — 1) Da màu ấy dùng phấn Ocre N° 3, fard màu mandarine, son màu orange thắm. Son P. dùng cũng được. Có thứ son tốt hơn nhưng giá ngoài 30\$00. Như thế là vừa chứ không béo vì cô còn cao hơn nữa, nên mặc tất cả các thứ hàng màu sẫm thì người eo có vẻ thon hơn. 3) Một đậu, một đường, hai nước. 4) Làm một cure Jouvence du Lys phải tới 15\$00

Vì không có tem nên không trả lời thư riêng-

Có TUYẾT-CHI. — 1) Đến ngay Bác-sỹ Rioux (ở nhà thương Lanessan) mà chữa vì bác-sỹ chuyên môn về da. Thuốc của các ông bác-sỹ họ không khỏi có lẽ là tại các ông ấy không phải chuyên môn. 2) Viết thư hỏi tại phòng thể-thao phủ Thống-sứ Bắc-kỳ.

Có BÍCH. — Muốn chữa những mụn ấy và những vết thâm ấy ở mặt dùng cả Lait antibourbouille lẫn Lait d'amande douce.

Có MY. — 1) Đã có Pommade trikogène. 2) Rất mừng vì lait d'amande đối với cô đã có kết quả tốt đẹp. Có thể để lâu được. Vui lòng tiếp cô tại tòa báo. Có cô tên Hanoi cứ đến

CÔ THÚY

ĐÃ CÓ BÁN

GIA 6 \$50

LÀM BÉP GIỎI

CỦA BÀ VÂN - ĐÀI

Có ngót 1000 món ăn khác nhau
và nhiều thực đơn thay đổi.

IN BẢNG GIẤY TÂY

Sách in có bán, ai mua nên giữ trước — Tiền cũ: 1\$20

thư và man-
dat để cho:

M^{me} Đào-Thị-Minh

118, Duvillier
— HANOI —

ĐÔI LỜI

CẢM TẠ

Cuốn «Làm bếp giỏi» của bà Vân-Đài ra đời được các bạn rất hoan nghênh, nên chỉ trong vòng mười lăm ngày. «Làm bếp giỏi» đã bán hết.

Nhà xuất-bán «PHỤ-NỮ» xuất-bán cuốn sách đầu tiên, được các bạn chiều chuộng như thế, chúng tôi rất lấy làm vô cùng cảm tạ.

Muốn đến đáp chút ơn tri ngộ từ nay đến cuối năm chúng tôi sẽ cố gắng cho xuất bản những cuốn sách này, đều do những cây bút có tiếng viết giúp:

**Phụ-nữ với
cuộc nhân-sinh**

của bà Lê-doãn-Vỹ

Bà Curie

của bà Lê-doãn-Vỹ

Người nội-trợ

của bà Vân - Đài

Lửa đôi

của bà Vân - Đài

**Đời sống của
Victor HUGO**

của bà Lan - Đài

Đào Sĩ-Chu

**Bà huyện
Thanh - Quan**

của Ô. Bàng-bá-Lân

Nhà Xuất-Ban

Phụ-Nữ

118 Duvillier

— HANOI —

THANH - NIÊN HỢP NHẤT
CHÚC KHÔNG ĐỌC NHẤT.

DÂN QUÊ MỖI LO CỦA CHI XÃ

ĂN - DÔ

(Tiếp theo trang 4)

những phương pháp trồng trọt và làm tăng số hoa lợi

Và lại người cho vay, phần nhiều là một nhà buôn trong xứ, lại có quyền kiểm-soát thị trường trong xứ và tìm cách để lợi riêng cho mình, mà những môi lợi ấy lại không giống những môi lợi của người nông dân. Việc bán sản vật cũng sinh ra một sự bồi rồi và một sự vô hiệu như những phương pháp trồng trọt.

Về phương diện xã hội, cái ảnh hưởng tai hại nhất của các khoản nợ là sự kém cỏi của hạng dân quê tự lập. Từ 1921 đến năm 1931, trong số 1000 nhân dân, số nông phu làm thuê trong các đồn điền đã tăng từ 291 đến 407 người.

Như vậy, số dân không có ruộng đất đã tăng rất mau. Một ảnh hưởng nữa của việc nợ là ruộng đất cứ đổi chủ luôn. Trong khoảng 30 năm người ta tính ra ở mỗi làng, một khu đất đổi chủ ít nhất là một lần. Những trường hợp phải làm nô lệ vì nợ cũng có nhưng ít thôi.

C. Q. T. (thuật)

(1) Một acre là một so tây)

Đến cái mụn cũng không có mà vá nữa. Khi cái quần còn giải, rách dít, rách đũng chị Xã không ngần ngại gì xén phăng ngay đoạn dưới ống quần lấy cái làm mụn vá ! Đã xén thì phải xén cả hai ống cho đều, nên có khi chị còn thừa cả mụn để vá quần cho anh Xã, cho thằng Cu ! Ôi giào ! Quần ngắn thì đã làm sao Mặc lưng chừng trên đầu gối cũng được, coi như là mình sờn nó lên để làm lưng cho nó gọn ghẽ ấy chứ gì ?

Vì thế cái quần của chị xã cứ cụt dần. Bây giờ thì nó chỉ như một cái quần đùi của đàn ông ! Đã thế chỗ dít và chum vá lấp mấy tầng mụn mà nó vẫn bỏ ra. Cái thề không mặc được nữa rồi !

— Khó coi lắm bu mày ă !

Anh Xã phải nói trước thề, Chị Xã gắt :

— Thì biết làm thế nào ? Rách cũng phải đeo. Chả nhẽ đóng khố ă ?

Anh Xã bỗng cười tùm tùm. Chị Xã có ý kiến hay đấy. Cái quần mướp mòng tơ ấy chỉ có thể gấp lại làm cái khố ! Song mà đàn bà trong làng vào hạng chị Xã đã ai phải mặc mặc khố đâu ? Chị, đầu tiên, mặc, người ta sẽ cười chết ! Cái trò cả cuống chết đến dít còn cay. Khố rách với nhau người ta vẫn cần giữ sĩ diện !

Anh Xã tắt ngay nụ cười. Anh đi vào trong nhà, làm bầm

— Thì để làm gì bộ quần áo cưới ? Đem ra mà mặc. Không phải là lần thứ nhất anh Xã nói câu ấy với vợ. Anh nói hai ba lần rồi. Lần nào chị Xã cũng gạt đi. Quần áo cưới của chị, mới mặc đầu ba bốn

bạn. Ngày cưới chị, ngày nhị hỉ óa hôm đi đưa dâu người cháu !

Mười năm mới mặc có ngần ấy lần nên bộ quần áo cưới vẫn y nguyên như mới. Nếu phải bỏ ra mặc, chị tiếc lắm, tiếc không phải vì tình chất chiu hay dành dùm của mới của tốt. Tiếc không phải vì nó là bộ quần áo đẹp thứ nhất và duy nhất trong đời chị. Tiếc, cũng không phải vì nó kỷ niệm cuộc nhân duyên của chị với anh xã. Dóc giằn-dị và chất phác, chị đâu có những tình cảm tế nhị đến thế !

Chị tiếc gì đâu ? Anh xã cũng không biết được ! Cho nên anh cứ dục chị mang bộ quần áo cưới ra mặc, cho qua lúc rách rưới này :

— Rồi sau trời cho hơn cơm, rẻ gạo, ta lại may bộ khác bu mày ă

Chị Xã bấu môi : — Ta lại may ... Chị lấy anh mười năm rồi. Mười năm ấy khối những lúc hơn cơm, rẻ gạo, hai xu một vuông vải, năm hào một chục nải, mà nào chị có may được bộ quần áo nào thơm, chị hoèi nghi lắm và từ khi trời đất bắt tội đất đỏ thề này chị yên trí rằng không còn lúc nào chị có được bộ quần áo lành lặn chị đã trông thấy rất gần. Cái cảnh tức cười và thảm thê hơn là cảnh rách rưới, cái cảnh trời tạo người ta ra thế nào thì người ta cứ thế mà sinh sống với đồng-loại ! Cho nên chị càng tha thiết đến bộ quần áo cưới của chị lắm !

(Còn nữa)

Duyên - Hà

THU' TIN

Đã nhận được mandat của quý vị kể dưới đây, vậy xin cảm tạ.

Cô Lâm-thiếu-Liên (Tam-Quan) cô Thúy - Hằng (Đáp-câu) bà Nguyễn-ngọc-Đại (Chợ lớn) ông Nguyễn - ngọc - Hoan (ninh - hòa) bà Nguyễn - đức - Phùng (Faifoo) cô Ngân-Loan (thái - nguyên) bà Dương-văn-Sum (Rạch - giá) cô Vũ-thị-Nhung (nam-định) Cô Nguyễn-thị-Bích (Sơn-tây) ông Đặng-vũ-Tuệ (Chinh) cô Nguyễn-thị-Chúc (nam-định) ông Phạm-Trần (Phủ-mỹ) bà Nguyễn-văn-Cầm (ninh-bình) cô Lê - thị-Hương (Trà-vinh) Cô Mai-thị-Hiên (Phnom-Penh) bà Lê-văn-Kim (Saigon) cô Nguyễn-thị-Phát (Thơ-lập-một) bà Ngọc-Tâm (Hải - dương) bà Toàn (Bắc-ninh) bà Tuyết và cô Nguyễn - thị - Phương (Vinh) bà Trần-khánh-Em (Đông-hới) Cô Bùi-bội Uy (Vân-linh) cô Phương - Chi (Sơn - tây) ông Kim - Anh (nha - trang) ông Nông-ích-Thuật (Thái-nguyên) ông Võ-ngọc-Thành (Sadec) Đr Mạch - Dũng (Trà-vinh) ông

Lý-hữu-Dur (Phnom-Penh) ông Minh-Đức (thái-bình) cô An-Ninh (Sơn-tây) ông Hoàng-văn-Huệ (Vientiane) bà Quách-Uy-(qui-nhơn) cô Kim-Quí (Hải-dương) ông Phù-Lôi (Quảng-ngãi) cô Như-Lê (Quảng-trị) Ông Tổ (Thanh - Hóa) —

Không đăng được.

Ông PHẠM-TRẦN. — Hàng đó thời dọn hàng đã lâu rồi. Vì không mua được giấy thép.

Cô HẢO (Hưng-yên). — Chưa nhận được mandat.

Bà NGUYỆT (Đông-Kiên). 1.) Có thể thừa người thuê nhà mình tại tòa án Kiền An về tội hãm cho thuê lại nhà 2.) Nhưng khi hãm đã đuổi người suos locataire đi rồi thì hãm vẫn có quyền ở vì giấy mượn nhà chưa hết hạn. 3.) Có thể mà làm không nên nhờ ai cả.

Cô XUÂN (Hải-dương. — 1.) Mua hạt sen về bóc vỏ lột màng, lấy tấm tiềm cái nhân xanh ra rồi số giấy phơi 2.)

Còn hạt sen sượng là tại vỏ. Ở Hanoi có hạt sen đầm Linh Đường là ngon nhất.

CÔ PHƯỚC (Sơn-tây). — Giấy này còn song người có giấy bản đất không thể mua được.

Cô Vũ Thúy-Hằng (Đáp-Câu) Hạn báo cũ hết từ 4-7-44.

Cô KIM-LAN (Tây-Ninh) — Có nhận được mandat số 144 và đã gửi lại.

Bà DƯƠNG VĂN-SIM (Rạch Gi) — Đã gửi 2 số thiếu.

Bà NG. NGỌC-ĐẠI (Chợ lớn) Hạn báo cũ đến 18-2-44

Ô. NGÔ-ĐỨC-LỮU (Gia-lâm) — Hạn báo đến 6-8-44

Bà NG. VĂN - CẨM. (Ninh-Binh) Hạn báo cũ hết từ 16-7-44

Cô BÙI-BỘI-UY (Liêu Bạt) Hạn báo cũ hết từ 3-6-44. Mua báo kể hàng năm, Đã gửi số thiếu.

Cô NG. THỊ-DU (Huê). — Báo gửi thừa là tại cô không cho biết địa chỉ cũ, khi đổi địa. Không cần gửi trả lại nữa.

Ô. NG. ĐAM (Quảng - Nam) — Cảm ơn ông đã nhận được 8\$00 ông gửi cho.

Nuoc Nam

Một tờ tuần báo
mà tất cả mọi
người đều nên đọc

Mỗi số 0\$20
Một năm 9\$00

CHỦ NHIỆM :
LƯƠNG-NGỌC-HIỂN

97, Phố Hàng Gai
HANOI

TỦ SÁCH GÀY MỚI

SẮP CÓ BÁ :

VĂN - HỌC VÀ TRIẾT - LUẬN

của MỘNG-SƠN viết

Một phương-pháp phê-bình mới lạ—Một tinh-thần mới lạ.—Một cây viết danh thép—Căn cứ vào biện-chứng-pháp, tác giả nghiên cứu về vấn-đề phụ-nữ trên thực-trạng của xã - hội Việt - Nam.

SẮP XUẤT BẢN HAI CUỐN SÁCH NGHIÊN-CỨU

Văn - chương
= và xã - hội =
của LƯƠNG ĐỨC-THIỆP



Không giới với
ô. Đào duy-Anh
của NGUYỄN-UYÊN-ĐẼM

ĐẠI - HỌC THU' - XA

181, — HENRI D'ORLEANS — HANOI

Giám - Đốc : Lê Mông - Cầu



TRUỐC GIA - TRUYỀN TUYỆT HAY ::

PHONG - TÍCH 0p 50
 THUỐC - LY 0. 40
 THUỐC - HO 0. 40
 CHINH - KHÍ 0. 40
 DẦU CHÔI HOA - KỶ GIÁ 1 p. 20

ĐẠI LÝ TỔNG PHÁT HÀNH:
 NAM-TÂN 109, Bonnal Haiphong.
 AN-HÀ 13 Rue du Cuivre Hanoi.



THANH - HƯƠNG

Hiệu bánh ngon và khéo nhất

HANOI

Đủ các thứ bánh mứt lặt ta.

NHẬN LÂM : BÁNH ĐÁM CƯỜI

43, PHUC-KIEN • VÀ CÁC THỨ •

HANOI BÁNH SÊU, TẾT.

GIÚP CÔNG QUÝ !

Ý nghĩ gì bằng bỏ ra mỗi tháng
 một đồng mua tấm vé ;

Sô Đông Pháp

mà còn hy vọng sẽ có :

Nhà lầu, ô-tô, tha hồ sung sướng
 mỗi tháng mở một kỳ

Muốn được sinh tươi
 các bạn hãy dùng thử :

7 MẤU SẮP MÔI
Pimpranelle

Do nhà Kỹ-sư hóa-học JEAN BEYER chế-tạo,

Bán theo giá quảng-cáo

6P.90 MỘT ONG.

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN :

72, W. ELE HANOI 72.

(CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH)

TAMDA & C^{ie}

CÂN BÊ Ý HAI ĐIỀU :

1) Phương thuốc ho lao của cụ TRỊNH-BẢO-TRUNG (tội tử
 ông đốc học BẢO) là đáng tin cậy vì đã cứu sống nhiều
 người mắc bệnh ho lao, ho ra máu hay ho đêm. Có 2 thứ
 Có hai thứ: 8p00 và 10p00 - hàng đặc biệt 12p00
 2) Toàn cõi Đại-Á-Đông ai cũng tỏ sự công hiệu của thuốc
 Cốt Sâm Cao-Ly (còn sấm Cao-Ly) dùng lấy nước cốt
 Đại tại chỗ dưỡng người già yếu, thanh niên làm việc
 còm, bạc nhược. Vv

Ve lớn: 8p00 nhỏ 6p00 - hàng đặc biệt 10p00

Ở XA MUA GỬI MANDAT CHO ÔNG :

TRỊNH-VĂN-LÀO

19, Rue de Vasseigne, Tonkin--Saigon

RA ĐOÌ TỪ NĂM 1921, THUỐC BỔ

CỦU - LONG - HOÀN

VÔ-ĐÌNH-DÂN

ĐA TUNG LAM DANH-LU CHO NGHỀ LAM THUỐC VIỆT-NAM

KHẮP XỨ ĐÔNG-PHÁP CÁC CỬA HÀNG AN-NAM VÀ KHÁCH ĐỀU CÓ BÁN LẺ

Hộp 2 hoàn: 1p.95 Hộp 4 hoàn: 3p.70 Hộp 10 hoàn: 9p.00 Giá đã kiểm soát

TỔNG PHÁT HÀNH Bắc-Kỳ, Ai-Lao và phía bắc Trung-Kỳ

ÉTABLISSEMENT VAN-HOÀ N. 18 Rue des (antennais) HANOI

Publication autorisée par arrêté du Gouverneur Général du 19 Janvier 1939

Imprimerie Le-Cuong, tirage 100 Exemplaires La gérante LUU-THI-YEN dite THUY-AN